TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 228/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 18 – 11 – 2024
"V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Lộc

Ông Huỳnh Ngọc Ngươl

-*Thư ký phiên tòa*: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 15 và 18 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 495/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hồng S - Sinh năm 1978 (Có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Hồng V - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Cùng trú: Ấp Đ, xã T, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 09.8.2024 và các lời khai tại Tòa án, anh Nguyễn Hồng S (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị V kết hôn ngày 02/12/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cái Nước. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, thường xuyên cự cãi. Nay do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu được ly hôn với chị V.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Hồng S và chị Nguyễn Hồng V có 02 người con chung tên Nguyễn Hồng Ngọc T, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 05/6/2018, hiện nay cháu T đang sống chung với chị V, cháu Th đang sống chung với anh. Sau khi ly hôn anh S yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Th, đồng ý giao cháu T cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, anh và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Hồng S xác định trong thời gian chung sống có tài sản chung nhưng tự thoả thuận, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Hồng S xác định trong thời gian chung sống anh và chị V không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Hồng V, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý về yêu cầu của anh S nhưng chị V không có ý kiến. Tòa án thông báo để chị V tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng chị V vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa anh, chị được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Nguyễn Hồng V tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng chị V vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị V theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh S và chị V kết hôn ngày 02/12/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Cái Nước nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa anh S và chị V được quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh S vẫn giữ quan điểm xin được ly hôn với chị V, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Đối với yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy rằng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử chị V không có ý kiến bằng văn bản hay trực tiếp tranh tụng tại Tòa án để thể hiện quan điểm đối với yêu cầu của anh S, cũng như tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho chị. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa anh S và chị V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của anh S, cho anh S được ly hôn với chị V là có căn cứ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh S và chị V có 02 người con chung tên Nguyễn Hồng Ngọc T, sinh ngày 05/11/2011 và Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 05/6/2018, hiện nay cháu T đang sống chung với chị V, cháu Th đang sống chung với anh S. Sau khi ly hôn anh S yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Th, đồng ý giao cháu T cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, anh và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi anh S và chị V ly thân với nhau thì cháu T do chị V trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Th do anh S trực tiếp nuôi dưỡng, sức khỏe đã ổn định nên giao cháu T cho chị V, cháu Th cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Nguyễn Hồng Ngọc T, sinh ngày 05/11/2011 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 05/6/2018 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh S, chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hồng S xác định trong thời gian chung sống anh và chị V có tài sản chung nhưng tự thoả thuận, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Hồng S xác định trong thời gian chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị V vắng mặt không có ý kiến về con chung, tài sản và nợ chung nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hồng S phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hồng S.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Hồng S được ly hôn với chị Nguyễn Hồng V.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Hồng S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 05/6/2018. Giao cho chị Nguyễn Hồng V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Nguyễn Hồng Ngọc T, sinh ngày 05/11/2011. Anh Nguyễn Hồng S và chị Nguyễn Hồng V không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hồng S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh Nguyễn Hồng S có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013539 ngày 12 – 8 – 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ anh S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Hồng V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai anh Nguyễn Hồng S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Hồng V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã T, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Tuấn Kiệt